

CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT HILA FOODS

Địa chỉ: 63 Ca Văn Thỉnh, Phường Bảy Hiền, TP.HCM

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

PUDDING HILA VỊ XOÀI

Số: 10/HILA/2026

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 10/HILA/2026

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: **CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT HILA FOODS**

Địa chỉ: 63 Ca Văn Thỉnh, Phường Bảy Hiền, Thành phố Hồ Chí Minh.

Điện thoại: 0969.939.601

Fax:

Email: ktt.hilafoods@gmail.com

Mã số doanh nghiệp: 0318752876

II. Thông tin sản phẩm

1. Tên sản phẩm: Pudding Hila vị Xoài.
2. Thành phần: Nước, đường mía, bột béo thực vật, hương liệu tổng hợp: hương xoài, phẩm màu tổng hợp (INS 102, INS 110), chất làm dày (INS 407), chất bảo quản (INS 211, INS 262(i), INS 202).
3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 15 ngày kể từ ngày sản xuất, bảo quản ở nhiệt độ 1-5°C.
4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:
 - Quy cách đóng gói: Khối lượng tịnh: 55g/hũ; 90g/hũ; 110g/hũ; 160g/hũ hoặc theo yêu cầu của khách hàng.
 - Chất liệu bao bì: Bao bì tiếp xúc trực tiếp với sản phẩm được đóng gói bằng hũ giấy, hũ nhựa,... đảm bảo vệ sinh ATTP theo quy định của Bộ Y tế.
5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm (trường hợp thuê cơ sở sản xuất):

Sản xuất tại: Công ty Cổ phần Sản xuất HILA FOODS

Địa chỉ: 63 Ca Văn Thỉnh, Phường Bảy Hiền, Thành phố Hồ Chí Minh.

Giấy chứng nhận hệ thống quản lý an toàn thực phẩm: ISO 22000:2018 số
GOODVN83425.FSMS

Ngày cấp: 22/08/2025

Nơi cấp: Công ty Cổ phần Chứng nhận Quốc tế Good Việt Nam

III. Mẫu nhãn sản phẩm (*đính kèm mẫu nhãn sản phẩm hoặc mẫu nhãn sản phẩm dự kiến*)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- QCVN 6-2:2010/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với thực phẩm không cồn.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

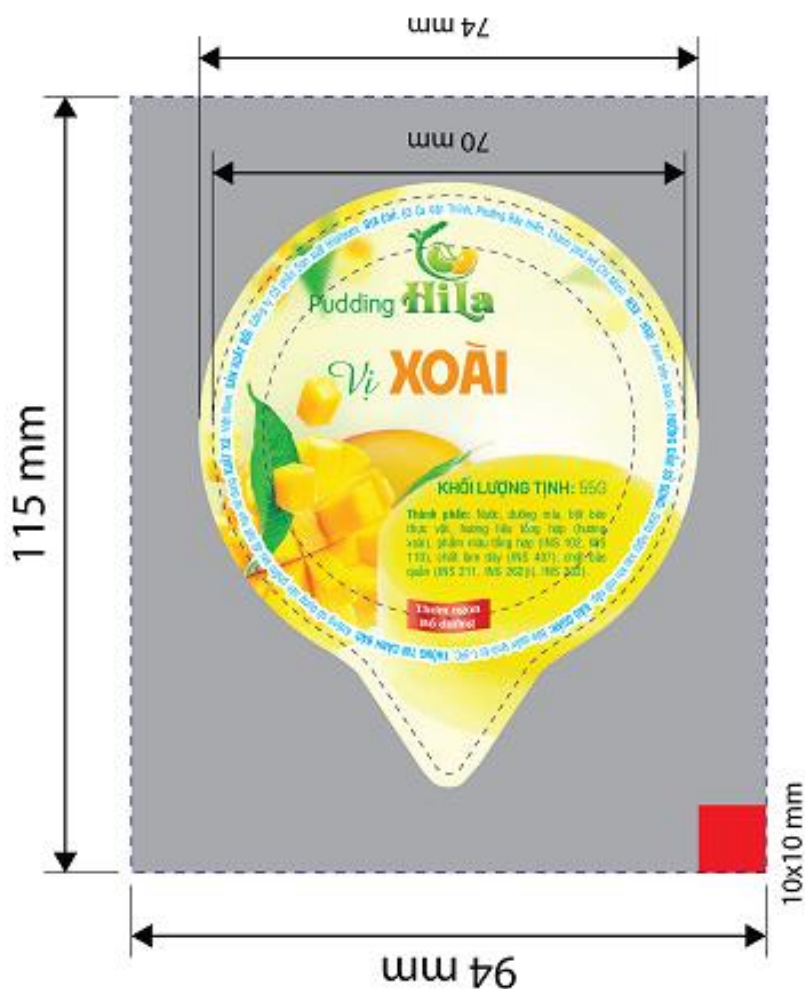
TP.HCM, ngày 27 tháng 05 năm 2026

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(Ký tên, đóng dấu)

NỘI DUNG NHÃN SẢN PHẨM

PUDDING HILA VỊ XOÀI



 HOÀNG GIANG PHƯƠNG NAM JSC		Tên SP: Pudding xoai Hila		Ghi chú/Note:													
Mã SP: PH001884 08	Màu: <table border="1"><tr><td>1</td><td>2</td><td>3</td><td>4</td></tr><tr><td></td><td></td><td></td><td></td></tr><tr><td></td><td></td><td></td><td></td></tr></table>	1	2	3	4									ĐỂ NGHỊ QUÝ KHÁCH HÀNG KIỂM TRA KỸ VÀ XÁC NHẬN		☐ KÍCH THUỐC ☐ MÃ VẠCH	
1	2	3	4														
Kích thước: 115*94 mm	Phương thức in: In mặt sau	Vật liệu in:		☐ BỐ CỤC ☐ NỘI DUNG													
DATE: 27/05/2026	TK: TT	MS Tham Khảo:		☐ HÌNH ẢNH ☐ MÀU SẮC													
KD: MR THOẠI		MS Trục:		CHỮ KÝ KHÁCH HÀNG													
		QUẢN LÝ PHÒNG THIẾT KẾ		Date:/...../.....													
		Nguyễn Văn Hoàn															
* Remind: Before signing for approval please carefully all model because any error, fabrication contents after production we will be responsible. * Lưu ý: Trước khi ký xác nhận, vui lòng kiểm tra kỹ các chi tiết trên mẫu, việc sai lệch sau khi sản xuất chúng tôi không chịu trách nhiệm.																	



ỦY BAN TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG QUỐC GIA
TRUNG TÂM KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG 3
QUALITY ASSURANCE & TESTING CENTER 3



Head Office: 49 Pham Nui Street, Hanoi, Vietnam Tel: (84-24) 3829 4234 Fax: (84-24) 3829 5812 E-mail: info@quatest3.com.vn Website: www.quatest3.com.vn
Testing Complex: 0/No. 7, road No. 1, Binh Hoa 1 St., Tan Binh ward, Dong Nai, Vietnam Q/CS No. 1, Di road, Cat Lai St., Cat Lai ward, HCMC, Vietnam Q/119 3/2 street, Binh Thoi ward, HCMC, Vietnam

Q526A053784
(TPTN26009765.02)

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

27/05/2026
Trang/ Page: 1/4

- Tên mẫu : Pudding Hila vị Xoài
- Mô tả mẫu : Mẫu thử nghiệm do khách hàng lấy mẫu, tên mẫu và thông tin về mẫu do khách hàng cung cấp.
Mẫu đựng trong hộp giấy.
- Số lượng mẫu : 01
- Ngày nhận mẫu : 12/05/2026
- Thời gian thử nghiệm : 12/05/2026 - 27/05/2026
- Nơi gửi mẫu : CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT HILA FOODS
63 Ca Văn Thỉnh, Phường Bảy Hiền, Thành Phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
- Kết quả thử nghiệm : Xem trang tiếp theo

TRƯỞNG PTN THỰC PHẨM

Nguyễn Thành Công

TL. GIÁM ĐỐC

TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM



Ngô Quốc Việt

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.
The results are valid for the sample submitted completely only, and this is not a certificate of product.
2. Tên mẫu, mô tả hình ảnh được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. (Name of sample(s) and customer are written as customer's request.
3. Độ không đảm bảo do mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ $k = 2$, phân bố chuẩn trong khoảng với 95 % độ tin cậy.
The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor $k = 2$, at 95 % confidence level.
4. Không được trích ra một phần phần bất kỳ từ thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
The Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
5. Mọi thắc mắc về kết quả, khách hàng liên hệ theo địa chỉ email: info@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.
Please contact QUATEST 3 at the email address: info@quatest3.com.vn for further information about test report.
6. Phòng Thí nghiệm đã được Văn phòng Công nhận Chất lượng (Hàng) Việt Nam công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017 (Phiên bản 2017). Các chỉ tiêu cơ sở (*) là chưa được công nhận.
The Testing Lab is accredited as conforming to ISO/IEC 17025:2017 by Bureau of Accreditation - Viet Nam (Hàng). The characteristics marked with (*) are not accredited yet.



ỦY BAN TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG QUỐC GIA
TRUNG TÂM KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG 3
QUALITY ASSURANCE & TESTING CENTER 3



Head Office: 41 P.Đinh Tiên Hoàng, Quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội, Việt Nam. Tel: (84-24) 3829 4274 Fax: (84-24) 3829 3811
Testing Complex: 41 P. Đinh Tiên Hoàng, Quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội, Việt Nam. Email: info@quatest3.com.vn Website: www.quatest3.com.vn

Branch: 01 P. Nguyễn Văn Trỗi, Quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam. Tel: (84-28) 3511 1111 Fax: (84-28) 3511 1112 Email: info@quatest3.com.vn Website: www.quatest3.com.vn

Q326A053784
(TPTN26009765.02)

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

27/05/2026
Trang/ Page: 2/4

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Phương pháp thử	Kết quả thử nghiệm	Giới hạn phát hiện
7.1	Bacillus cereus giả định	CFU/g	ISO 7932:2004/Amd 1:2020	< 10 ⁴	-
7.2	Coliforms	CFU/g	ISO 4832:2006	< 10 ⁴	-
7.3	Escherichia coli	CFU/g	ISO 16649-2:2001	< 10 ⁴	-
7.4	Hàm lượng arsen tổng (As)	mg/kg	AOAC 2019 (2013.06)	KPH	0,01
7.5	Hàm lượng benzoate qui ra natri benzoate (*)	mg/kg	TCVN 8471:2010 (HPLC-UV)	145	-
7.6	Hàm lượng cadimi (Cd)	mg/kg	AOAC 2019 (2013.06)	KPH	0,01
7.7	Hàm lượng chì (Pb)	mg/kg	QUATEST3 1105:2023 (Ref: AOAC 2013.06)	KPH	0,02
7.8	Hàm lượng natri (Na)	mg/100g	QUATEST3 1106:2023 (Ref: AOAC 2015.06)	19,7	-
7.9	Hàm lượng sorbate qui ra kali sorbate (*)	mg/kg	TCVN 8471:2010 (HPLC-UV)	87,0	-
7.10	Hàm lượng thủy ngân (Hg)	mg/kg	AOAC 2019 (2013.06)	KPH	0,01
7.11	Hàm lượng đường tổng số	g/100g	QUATEST3 1222:2024 (Ref: AOAC 2018.16)	7,34	-
7.12	Salmonella spp.	/25g	ISO 6579-1:2017/Amd 1:2020	KPH	-

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.

Test results are valid for the sample submitted (sample(s) only) and this is not a certificate of product.

2. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nội gói mẫu. / Name of sample(s) and customer are written as customer's request.

3. Tỷ không đảm bảo do sai lệch được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn định với hệ số phủ k = 2, phân bố chuẩn trong tầng với 95 % độ tin cậy.

The reported expanded uncertainty of measurement is stated on the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor k = 2, at 95 % confidence level.

4. Không được trích xuất nội dung bất kỳ từ báo cáo thử nghiệm này mà không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.

5. This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.

6. Mọi thắc mắc về bản gốc, khách hàng liên hệ theo địa chỉ email: info@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.

Please contact QUATEST3 at the email address: info@quatest3.com.vn for further information about test report.

7. Phòng Thí nghiệm đã được Ủy ban Đo lường Chất lượng (Bộ Y tế) Nam công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017 (Phạm vi: Các chỉ tiêu có dấu (*)) là chưa được công nhận.

The Testing Lab is accredited as competent by FQ/SC (2013-2017 by Bureau of Accreditation - Hanoi (Phạm vi: Các chỉ tiêu có dấu (*)) là chưa được công nhận).

004105.03-VN-1101-0703/2023



ỦY BAN TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG QUỐC GIA
TRUNG TÂM KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG 3
QUALITY ASSURANCE & TESTING CENTER 3



Head Office: 49 Parkway, Sai Gon Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam. Tel: (84-28) 3429 4274 Fax: (84-28) 3429 3822
Trading Company: 49 Hwy. 1, Ward No. 1, Binh Hoa 1/2, Tan Binh Ward, Dong Nai, Vietnam Q-01 lot 24 road, Cat Lai U, Cai L.

Website: www.quatest3.com.vn
Email: info@quatest3.com.vn, marketing@quatest3.com.vn, lab@quatest3.com.vn

Q326A051784
(TPTN26009765.02)

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

27/05/2026

Trang/ Page: 3/4

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Phương pháp thử	Kết quả thử nghiệm	Giới hạn phát hiện
7.13	Staphylococcus aureus	CFU/g	AOAC 975.55	< 10 ¹⁰	-
7.14	Tổng số nấm men, nấm mốc	CFU/g	ISO 21527-1:2008	< 10 ¹⁰	-
7.15	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	CFU/g	ISO 4833-1:2013/Amđ 1:2022	< 10 ¹⁰	-
7.16	Năng lượng (*)	kcal/100g	QTTN/KT3 024:2018	61	-
7.17	Hàm lượng protein	g/100g	QUATEST3 1057:2023 (Kjeldahl method)	0,12	-
7.18	Hàm lượng carbohydrat không bao gồm chất xơ	g/100g	AOAC 2020.07	11,1	-
7.19	Hàm lượng chất béo	g/100g	QUATEST3 1056:2023 (Cá thủy phân)	1,81	-
7.20	Hàm lượng phẩm màu hữu cơ				
7.20.1	Brilliant blue FCF	mg/kg	QUATEST3 1142:2023 (HPLC -UV)	KPH	2
7.20.2	Carmoisin	mg/kg	QUATEST3 1142:2023 (HPLC -UV)	KPH	2
7.20.3	Ponceau 4R	mg/kg	QUATEST3 1142:2023 (HPLC -UV)	KPH	2
7.20.4	Sunset yellow FCF	mg/kg	QUATEST3 1142:2023 (HPLC -UV)	KPH	2

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.

The results are valid for the sample submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.

2. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nội gửi mẫu. / Name of sample(s) and customer are written on customer's request.

3. Các thông tin khác được ghi theo yêu cầu của nội gửi mẫu. / Other information is written on customer's request.

4. Không được trích ra bất kỳ phần nào của báo cáo thử nghiệm này mà không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.

The Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.

5. Mọi thắc mắc về kết quả, khách hàng liên hệ theo địa chỉ info@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.

Please contact QUATEST 3 at the email address info@quatest3.com.vn for further information about test report.

6. Phòng Thí nghiệm đã được Ủy ban Chứng nhận Chất lượng Quốc gia Việt Nam công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017 (Nhà 004). Các chỉ tiêu có dấu (*) không được công nhận.

The Testing Lab is accredited as conforming to ISO/IEC 17025:2017 by Vietnam Accreditation - Hanoi (Floor 004). The characteristics marked with (*) are not accredited yet.



ỦY BAN TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG QUỐC GIA
TRUNG TÂM KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG 3
QUALITY ASSURANCE & TESTING CENTER 3

Head Office: 49 Pasteur, Hai Phong ward, HCMC, Vietnam
Hotline: 0906 71 71 71, email: info@quatest3.vn

Số: 04-2019/2019-4234 - Fax: 04-2019/2019-5817

Số: 04-2019/2019-5817

Website: www.quatest3.com.vn
Số: 04-2019/2019-5817



04-2019/2019-5817

Q326A.051784
(TPN26009765.02)

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

27/05/2026

Trang/ Page: 4/4

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Phương pháp thử	Kết quả thử nghiệm	Giới hạn phát hiện
7.20.5	Tartrazin	mg/kg	QUATEST3 1142:2023 (HPLC -UV)	KPH	2

Ghi chú:

- TCVN: Tiêu chuẩn quốc gia
- ISO: International Organization for Standardization
- Hàm lượng đường tổng số: (fructose + glucose + sacaroza + maltose + lactose + xylose + galactose)
- KPH: Không phát hiện
- Hàm lượng protein: Protein = 6,25 x Hàm lượng nitơ tổng
- ¹⁰: Theo phương pháp thử, kết quả được biểu thị "< 1 CFU/ mL" hoặc "< 10 CFU/ g" khi không có khuẩn lạc mọc trên đĩa
- CFU: Đơn vị hình thành khuẩn lạc
- AOAC: Association of Official Analytical Chemists

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.

Test results are valid for the sample submitted/analyzed only, and this is not a certificate of product.

2. Từ mẫu, chỉ trích lập được kết quả thử nghiệm của một giá trị mẫu. / From a sample, only one test result is reported as customer's request.

3. Độ không đảm bảo do sai lệch được tính từ độ không đảm bảo do chuẩn mẫu với hệ số phủ k = 2, phải bị chia cho hệ số phủ k = 2, ở 95% độ tin cậy.

The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor k = 2, at 95% confidence level.

4. Không được trích ra một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.

This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.

5. Mọi thắc mắc về kết quả, khách hàng liên hệ theo địa chỉ: info@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.

Please contact QUATEST 3 or the email: info@quatest3.com.vn for further information about test report.

6. Phòng Thí nghiệm đã được Ủy ban Công nhận Tiêu chuẩn Việt Nam công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017 (Phụ lục B4). Các chỉ tiêu và dấu (*) là chưa được công nhận.

The Testing Lab is accredited as conforming to ISO/IEC 17025:2017 by decision of accreditation - Viet Nam (Annex B4). The characteristics marked with (*) are not accredited yet.

04-2019/2019-5817 - 07/03/2019



INTERNATIONAL CERTIFICATION

GIẤY CHỨNG NHẬN CERTIFICATE



CHỨNG NHẬN HỆ THỐNG QUẢN LÝ AN TOÀN THỰC PHẨM CỦA/
THIS IS TO CERTIFY THE FOOD SAFETY MANAGEMENT SYSTEM OF

CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT HILA FOODS HILA FOODS PRODUCTION JOINT STOCK COMPANY

ĐỊA CHỈ/ ADDRESS:

63 Ca Văn Thỉnh, Phường Bảy Hiền, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam/
63 Ca Van Thinh, Bay Hien Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam.

ĐƯỢC ĐÁNH GIÁ PHÙ HỢP VỚI CÁC YÊU CẦU CỦA TIÊU CHUẨN/
HAS BEEN ASSESSED AND FOUND TO COMPLY WITH THE REQUIREMENTS OF:

ISO 22000:2018

CHO PHẠM VI/ FOR SCOPE:

Sản xuất và kinh doanh tàu hủ/ Production and trading of tofu./
(Food code: CIV)

Số chứng chỉ/ Certification No.: GOODVN83425.FSMS

Ngày cấp/ Issued date: 22/08/2025

Giá trị đến/ Expired date: 21/08/2028



Truy xuất chứng nhận/
Trace the certificate



Dấu chứng nhận/
Certification mark



GOOD VIET NAM NATIONAL CERTIFICATION JOINT STOCK COMPANY

Địa chỉ No. 50B, Mai Hắc Đế Street, Hai Bà Trưng Ward, Hanoi City, Vietnam

Website: chungnhuquoigia.com

Tel: 0945.001.005

Giấy chứng nhận này sẽ hết hiệu lực nếu tổ chức không tuân thủ việc đánh giá giám sát hàng năm/
The certificate is no longer valid, if your organization does not conduct the annual surveillance audits